

Phụ lục số 05
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1069/BC-VNPD

Hà Nội, ngày 23 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 – CT2 - 286 Nguyễn Xiển, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Hà Nội
- Điện thoại: 024.22131580 Fax: 0243.5527987
- Vốn điều lệ: 1.065.896.290.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: VPD
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	507/NQ-VNPD-ĐHĐCĐ	24/4/2021	<p>I. Thông qua Báo cáo của HĐQT đánh giá thực trạng kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020, Kế hoạch năm 2021 và tình hình hoạt động của HĐQT năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021.</p> <p>II. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, kiểm soát viên năm 2020, phương hướng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2021.</p>

			III. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.
			IV. Thông qua Tờ trình về việc Phân phối lợi nhuận năm 2020.
			V. Thông qua Tờ trình phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.
			VI. Thông qua Tổng mức tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021.
			VII. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
			VIII. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2017-2021).
			IX. Thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
			X. Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty.
			XI. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Hoàng Đạo	Chủ tịch HĐQT	11/11/2020	
2	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	21/04/2012	
3	Ông Nguyễn Văn Thịnh	TV. HĐQT	21/04/2012	
4	Ông Nguyễn Văn Khóa	TV. HĐQT	21/04/2012	
5	Ông Trần Văn Được	TV độc lập HĐQT	30/05/2018	
6	Ông Nguyễn Hồng Sơn	TV độc lập HĐQT	30/05/2018	
7	Ông Đỗ Đức Hùng	TV.HĐQT	26/6/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Hoàng Đạo	2/2	100%	
2	Ông Nguyễn Thanh Tùng	2/2	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Thịnh	2/2	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Khóa	1/2	50%	Đi công tác
5	Ông Trần Văn Đước	2/2	100%	
6	Ông Nguyễn Hồng Sơn	2/2	100%	
7	Ông Đỗ Đức Hùng	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Hội đồng quản trị thực hiện hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc thông qua Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam và các Quy chế nội bộ khác của Công ty. HĐQT Công ty luôn theo dõi sát sao tình hình hoạt động của Công ty, giám sát và có những chỉ đạo định hướng, hỗ trợ kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc điều hành thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tổ chức bộ máy Công ty và các vấn đề quan trọng khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, phù hợp với các quy chế, quy định hiện hành của Công ty và Pháp luật.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty chưa thành lập các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2021:

Stt	Số Biên bản, Nghị quyết/ Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Biên bản			
1	33/BB-VNPD-HĐQT	11/01/2021	Biên bản họp hội đồng quản trị (Cuộc họp lần thứ 21 nhiệm kỳ IV): I. Tình hình SXKD và ĐTXD của Công ty đến 31/12/2020; II. Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2021; III. Công tác tài chính, cân đối dòng tiền năm 2021-2023; IV. Công tác cải tạo và sửa chữa Trạm Thủy điện Nậm Mả.	100%

2	432/BB-VNPD-HDQT	14/04/2021	Biên bản họp HĐQT (cuộc họp lần thứ 22 nhiệm kỳ IV): I. Tình hình SXKD và ĐTXD của Công ty đến 31/3/2021; II. Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2021; III. Các nội dung, tài liệu trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021; IV. Công tác quyết toán Dự án Nhà máy thủy điện Khe Bó. V. Công tác quyết toán quỹ tiền lương năm 2020 và áp dụng thang bảng lương mới năm 2021	- Các mục I, II, III, IV: 100% - Mục V: 66,67% tán thành; 33,33% không tán thành.
II	Nghị quyết			
1	215/NQ-VNPD-HDQT	02/3/2021	Nghị quyết của hội đồng quản trị về việc tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt với tỷ lệ 4%	
2	221/NQ-VNPD-HDQT	04/3/2021	Nghị quyết của hội đồng quản trị về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.	
III	Quyết định			
1	37/QĐ-VNPD-HDQT	12/1/2021	Tạm duyệt kế hoạch năm 2021 của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam	
2	79/QĐ-VNPD-HDQT	22/1/2021	Duyệt hiệu chỉnh Phương án Kỹ thuật và Dự toán sửa chữa hệ thống kênh dẫn nước năm 2020 - công trình thủy điện Nậm Má	
3	80/QĐ-VNPD-HDQT	22/1/2021	Duyệt quyết toán chi phí đền bù tái định cư - Phần chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư đợt 7 - Dự án Nhà máy Thủy điện Khe Bó	
4	89/QĐ-VNPD-HDQT	27/1/2021	Phê duyệt phương án kỹ thuật, dự toán và KHLCNT công tác: bảo dưỡng, xử lý sinh khí của máy biến áp chính T2 - nhà máy Thủy điện Khe Bó	
5	222/QĐ-VNPD-	5/3/2021	Tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền với	

	HDQT		tỷ lệ 4%	
6	239/QĐ-VNPD-HDQT	8/3/2021	Phê duyệt hiệu chỉnh dự toán Hạng mục: Bể lắng cát và Nhà vận hành đầu đập - Công trình: Trạm thủy điện Nậm Má	
7	252/QĐ-VNPD-HDQT	10/3/2021	Phê hoạch kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu thi công bể lắng cát và nhà vận hành đầu đập - Công trình trạm thủy điện Nậm Má	
8	358/QĐ-VNPD-HDQT	31/3/2021	Duyệt dự toán hiệu chỉnh đường giao thông nội vùng (một phần tuyến số 1 và 1 phần tuyến số 6) khu tái định cư bản Đình Thắng - Dự án Nhà máy Thủy điện Khe Bô	
9	396/QĐ-VNPD-HDQT	6/4/2021	Duyệt hồ sơ Thiết kế BVTC và dự toán hiệu chỉnh mục: Đường giao thông nội vùng (tuyến số 4 và tuyến số 5) - Khu Tái định cư bản Đình Phong - Dự án Nhà máy Thủy điện Khe Bô	
10	397/QĐ-VNPD-HDQT	6/4/2021	Duyệt dự toán gói thầu : Cung cấp bánh xe công tác - Trạm Thủy điện Nậm Má	
11	424/QĐ-VNPD-HDQT	13/4/2021	Phê duyệt hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán - Mục: Khối lượng đắp lề và công tròn D100 tại Km 3+393,63 - Hạng mục: Đường vào các điểm tái định cư bản Đình Tiến, Đình Hương, Đình Thắng - Dự án Nhà máy Thủy điện Khe Bô	
12	440/QĐ-VNPD-HDQT	15/4/2021	Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2020	
13	441/QĐ-VNPD-HDQT	15/4/2021	Phê duyệt hiệu chỉnh dự toán gói thầu số 23 (KBE9): Cung cấp, vận chuyển, lắp đặt và thí nghiệm khởi động thiết bị cơ điện (Hợp đồng số 06/2009/KHEBO/VNPD-YMEC-ZHEFU-EEMC ngày 18/4/2009)	

14	442/QĐ-VNPD-HĐQT	15/4/2021	Phê duyệt dự toán chi phí chung QLDA - Dự án Nhà máy Thủy điện Khe Bó	
15	443/QĐ-VNPD-HĐQT	15/4/2021	Ban hành quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam	
16	457/QĐ-VNPD-HĐQT	19/4/2021	Thành lập các Tiểu ban phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.	
17	530/QĐ-VNPD-HĐQT	28/4/2021	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam.	
18	531/QĐ-VNPD-HĐQT	28/4/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam.	
19	533/QĐ-VNPD-HĐQT	28/4/2021	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam.	
20	570/QĐ-VNPD-HĐQT	7/5/2021	Phê duyệt hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán nâng cấp hoàn thiện mặt đường quốc lộ 48C - Đoạn km 118+800-:-km119+200 phục vụ bàn giao - Dự án Nhà máy Thủy điện Khe Bó.	
21	581/QĐ-VNPD-HĐQT	7/5/2021	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Tư vấn Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam.	
22	605/QĐ-VNPD	12/5/2021	Thành lập Phòng kiểm toán nội bộ	
23	612/QĐ-VNPD	12/5/2021	Bổ nhiệm TP kiểm toán nội bộ Công ty CPPT Điện lực Việt Nam.	
24	632/QĐ-VNPD-HĐQT	15/5/2021	Bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.	
25	633/QĐ-VNPD-HĐQT	15/5/2021	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành - Dự án Nhà máy Thủy điện Khe Bó - hạng mục: Chi phí quản lý chung của dự án (từ năm 2006-31/12/2009).	
26	641/QĐ-VNPD-HĐQT	17/5/2021	Miễn nhiệm chức vụ đối với ông Nguyễn Hữu Thái Hoàng.	

27	800/QĐ-VNPD-HDQT	8/6/2021	Duyệt phương án kỹ thuật và Dự toán cung cấp, lắp đặt trạm quan trắc khí tượng thủy văn cho các Nhà máy trực thuộc Công ty.
28	903/QĐ-VNPD-HDQT	24/6/2021	Nâng bậc lương cho ông Phan Thế Chuyên
29	915/QĐ-VNPD-HDQT	26/6/2021	Duyệt dự toán chi phí hoạt động: Bổ sung từ đầu đến 31/12/2017; hiệu chỉnh bổ sung năm 2019, năm 2020 của Hội đồng Bồi thường, GPMB dự án xây dựng Nhà máy Thủy điện Khe Bó

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lê Mai Hạnh	Trưởng ban	24/4/2021	Kỹ sư kinh tế xây dựng; Cử nhân luật
2	Bà Trần Thị Minh Trung	Trưởng ban	23/4/2016 – 24/4/2021	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
3	Bà Nguyễn Thị Nga	Thành viên	11/11/2020 - 24/4/2021	Cử nhân kế toán
4	Bà Nguyễn Thị Tuyết	Thành viên	23/4/2016	Cử nhân Tài chính Kế toán
5	Bà Đinh Thị Diễm Quỳnh	Thành viên	24/4/2015	Cử nhân Kinh tế; Cử nhân kế toán; thạc sỹ quản trị kinh doanh
6	Ông Trần Tấn Nhật	Thành viên	21/4/2017	Cử nhân kinh tế-Tài chính DN
7	Nguyễn Minh Hải	Thành viên	24/4/2021	Cử nhân kinh tế-Kế hoạch

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do Không tham dự họp
1	Bà Lê Mai Hạnh	2	2/2	100%	Tham gia BKS từ 24/4/2021
2	Trần Thị Minh Trung	1	1/1	100%	Miễn nhiệm BKS từ 24/4/2021
3	Nguyễn Thị Nga	1	1/1	100%	Miễn nhiệm BKS từ 24/4/2021

4	Bà Nguyễn Thị Tuyết	2	2/3	100%	Vắng do đi công tác
5	Bà Đinh Thị Diễm Quỳnh	3	3/3	100%	
6	Ông Trần Tấn Nhật	3	3/3	100%	
7	Ông Nguyễn Minh Hải	2	2/2	100%	Tham gia BKS từ 24/4/2021

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ và tham gia đóng góp ý kiến tại các cuộc họp thường kỳ của HĐQT; xem xét tính phù hợp các Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành đảm bảo phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty cũng như tham gia ý kiến về định hướng phát triển của Công ty trong từng thời kỳ.

- Ban kiểm soát đã tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát định kỳ tại Văn phòng Công ty đảm bảo các hoạt động SXKD, ĐTXD tuân thủ đúng theo định hướng và chỉ đạo của ĐHCĐ cũng như tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Các thành viên Ban kiểm soát luôn chủ động phối hợp trao đổi với nhau và với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành cùng các cán bộ quản lý nhằm tháo gỡ các khó khăn đưa ra những hướng giải quyết kịp thời cho Công ty.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra tính hợp lý, giám sát hoạt động của HĐQT, các công việc do Ban điều hành triển khai và thực hiện.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Nguyễn Thanh Tùng	06/7/1962	Thạc sỹ	02/2008
2	Phan Thế Chuyên	30/11/1977	Thạc sỹ	5/2018
3	Phạm Đình Lê	13/01/1978	Kỹ sư	7/2014

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm, miễn nhiệm
Nguyễn Tùng Phương	01/03/1977	Cử nhân kế toán	08/7/2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trong 06 tháng đầu năm, Công ty đã tham gia hội thảo trực tuyến “Phổ biến Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt” do HOSE tổ chức; tham gia các chương trình về quản trị công ty do Tổng Công ty Phát điện 1 tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

- 1. Danh sách về người có liên quan của công ty:** Chi tiết như Phụ lục 1.
- 2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Không có.
- 3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** Không có.
- 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**
 - 4.1** Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.
 - 4.2.** Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.
 - 4.3.** Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2021)

- 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:** Chi tiết như Phụ lục 2
- 2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:** Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT;
- Lưu VT, VP.HĐQT.



Nguyễn Hoàng Đạo

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Số Cp sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
<i>I - Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:</i>										
1	Nguyễn Hoàng Đạo		Chủ tịch HĐQT							
1.01	Nguyễn Duy Hoàn									Bố đẻ
1.02	Nguyễn Thị Ngo									Mẹ đẻ
1.03	Nguyễn Thu Hà									Vợ
1.04	Nguyễn Hoàng Minh Giang									Con gái
1.05	Nguyễn Hoàng Minh Châu									Con gái
1.06	Nguyễn Thị Hiền									Chị gái
1.07	Nguyễn Duy Toàn									Anh trai
1.08	Nguyễn Thị Hòa									Chị gái
1.09	Nguyễn Cao Tường									Em trai
1.10	Nguyễn Thị Dung									Em gái
1.11	Phạm Hồng Quang									Em rể
1.12	Đặng Ngọc Thịnh									Anh rể
1.13	Mai Văn Quang									Anh rể
1.14	Nguyễn Thanh Huyền									Chị dâu
2	Ông Nguyễn Thanh Tùng	TK tại TPBank: TPBB000390	TVHĐQT, TGD					625,474	0.587%	
2.01	Nguyễn Hữu Khải									Bố đẻ
2.02	Lê Thị Mai									Mẹ đẻ
2.03	Trần Thị Thu Thủy	058C599375						1,003,564	0.9415%	Vợ
2.04	Nguyễn Xuân Bách									Con ruột
2.05	Nguyễn Xuân Thắng									Con ruột
2.06	Nguyễn Hữu Cái									Anh trai
2.07	Nguyễn Tuấn Hải									Anh trai
2.08	Nguyễn Hữu Hiền									Anh trai
2.09	Trần Duy Sáng									Bố vợ
2.10	Nguyễn Thị Tinh									Mẹ vợ
2.11	Nguyễn Thị Ninh									Chị dâu
2.12	Tông Thị Nhiễm									Chị dâu
2.13	Nguyễn Thị Thủy									Chị dâu
3	Ông Nguyễn Văn Thịnh		TV. HĐQT							
3.01	Nguyễn Văn Tuyên									Bố đẻ
3.02	Nguyễn Thị Sợi									Mẹ đẻ
3.03	Phạm Thị Thu Hạnh									Vợ
3.04	Nguyễn Việt Nga									Con đẻ
3.05	Nguyễn Bá Long									Con đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Số Cp sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3.06	Nguyễn Văn Cường									Em trai
3.07	Nguyễn Văn Chiến									Em trai
3.08	Phan Thanh Xuân									Bố vợ
3.09	Lê Thị Lân									Mẹ vợ
3.10	Bùi Quang Huy									Con rể
3.11	Hoàng Thị Hương									Em dâu
3.12	Hoàng Thị Thủy									Em dâu
4	Ông Nguyễn Văn Khóa		TV. HĐQT					393	0.0004%	
4.01	Nguyễn Văn Lưu									Bố đẻ
4.02	Nguyễn Thị Hò									Mẹ đẻ
4.03	Dương Thị Thủy Hiền									Vợ
4.04	Nguyễn Thị Quế Hương									Con ruột
4.05	Nguyễn Đăng Khoa									Con ruột
4.06	Dương Hơi									Bố vợ
4.07	Trần Thị Nhò									Mẹ vợ
4.08	Ngô Thiên Hòa									Con rể
4.09	Nguyễn Thị Hiền									Chị dâu
4.10	Nguyễn Thị Bướm									Chị dâu
4.11	Nguyễn Thị Khuê									Chị dâu
4.12	Nguyễn Duy Quát									Anh trai
4.13	Nguyễn Xuân Mùi									Anh trai
4.14	Nguyễn Huy Xoa									Anh trai
5	Ông Nguyễn Hồng Sơn		TV độc lập HĐQT							
5.01	Nguyễn Đình Bá									Bố đẻ
5.02	Phan Thị Hoa									Mẹ đẻ
5.03	Nguyễn Phan Khanh									Em ruột
5.04	Hoàng Thị Soa									Vợ
5.05	Nguyễn Đăng Phúc									Con ruột
5.06	Nguyễn Đình Dũng									Con ruột
5.07	Nguyễn An Nhiên									Con ruột
5.08	Hoàng Văn Phiên									Bố vợ
5.09	Nguyễn Thị Hồng									Mẹ vợ
6	Ông Trần Văn Đượ	1. TK tại SSI: 003C200417 2. TK tại VCBS: 009C014425	TV độc lập HĐQT							
6.01	Trần Văn Nghi									Bố đẻ
6.02	Nguyễn Thị Sáu									Mẹ đẻ
6.03	Đỗ Thị Khoát	TK tại SSI: 003C204666								Vợ
6.04	Trần Tuấn Việt	TK tại VCBS: 009C029438								Con ruột
6.05	Trần Minh Đức	TK tại BVSC: 001C118228								Con ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Số Cp sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3.06	Phan Thị Lan									0
3.07	Phan Thị Thu									0
3.08	Phan Minh Đức									0
3.09	Vũ Tiến Ngự									0
3.10	Bùi Thị Tâm									0
3.11	Trần Sơn Giang									0
3.12	Lâm Văn Hợp									0
3.13	Nguyễn Thị Thanh Lan									0

III - Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:

1	Lê Mai Hạnh		TB.KS							
1.1	Lê Tấn Ưu									Bố đẻ
1.2	Đặng Thị Tâm									Mẹ đẻ
1.3	Lê Tuấn Hải									Anh ruột
1.4	Nguyễn Thị Ngọc Hương									Chị dâu
1.5	Lê Thu Hà									Chị ruột
1.6	Nguyễn Đức Toàn									Chồng
1.7	Nguyễn Mai Anh									Con
1.8	Nguyễn Đình									Bố chồng
1.9	Vũ Thị Neo									Mẹ chồng
2	Nguyễn Minh Hải	058C033066		033066000060		Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tầng 2, CT2, 286 Nguyễn Xiển, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội	24,842	0.0233%	
2.1	Nguyễn Thế Vinh									Bố đẻ
2.2	Trần Thị Bạch (Tức Trần Thị Sâm)									Mẹ đẻ
2.3	Hoàng Thị Sửu									Mẹ kế
2.4	Nguyễn Đức Huy									Bố vợ
2.5	Phùng Thị Thuần									Mẹ vợ
2.6	Nguyễn Thị Thu Hương		003C103186							Vợ
2.7	Nguyễn Hương Giang									Con gái
2.8	Nguyễn Minh Hoàng									Con trai
2.9	Ryan Rudderham									Con rể
2.10	Ngô Thị Lan (Tức Nguyễn Phương Lan)									Chị
2.11	Dương Văn Tấn	058C612537								Anh rể
2.12	Nguyễn Phương Liên									Chị ruột
2.13	Lê Hồng Cường									Anh rể
2.14	Nguyễn Khánh Loan									Chị ruột
2.15	Nguyễn Minh Cường									Em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Số Cp sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
5.08	Nguyễn Thị Mai Phương	001C504027								Vợ
5.09	Trần Nhật Minh									Con
5.10	Trần Nguyễn Phương Linh									Con
6	Nguyễn Thị Nga		Thành viên BKS							
6.01	Nguyễn Văn Hệ									Bố đẻ
6.02	Trần Thị Sen									Mẹ đẻ
6.03	Trần Văn Thế									Chồng
6.04	Nguyễn Thị Bích Hằng									Chị gái
6.05	Nguyễn Tiến Long									Em trai
6.06	Trần Văn Chăng									Bố chồng
6.07	Nguyễn Thị Xuân									Mẹ chồng
6.08	Đình Minh Tuấn									Anh rể
7	Trần Thị Minh Trung	058C027097	Trưởng ban							
7.01	Trần Trọng Bình									Bố đẻ
7.02	Bùi Thị Bảo									Mẹ đẻ
7.03	Phạm Ngọc Tú									Chồng
7.04	Lê Minh Đức									Con
7.05	Phạm Tuấn Nghĩa									Con
7.06	Trần Thị Tiên									Chị gái
7.07	Trần Thị Tiên									Đã mất
7.08	Trần Phú Thái									Anh trai
7.09	Trần Bá Tiếp									Anh trai
7.10	Trần Hưng Tôn									Anh trai
7.11	Phạm Ngọc Tiến									Bố chồng
7.12	Trần Thị Thu									Mẹ chồng
7.13	Lại Thị Mai									Con dâu
7.14	Phan Đăng Nghệ									Anh rể
7.15	Nguyễn Xuân Hiền									Anh rể
7.16	Đào Thị Minh Châu									Chị dâu
7.17	Hà Thị Lan			012888742	20/12/2012	Hà Nội	Phòng 1503 nhà A17 chung cư 789 Bộ Tổng tham mưu, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội			Chị dâu
IV Người có liên quan của cổ đông nội bộ là TP Kiểm toán nội bộ										
1	Trần Thị Minh Trung	058C027097	TP.KTNB	034171000007	20/12/2012	Cục CS QLHC về TTXH	Tầng 2, CT2, 286 Nguyễn Xiển, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Số Cp sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.01	Trần Trọng Bình									Bố đẻ
1.02	Bùi Thị Bảo									Mẹ đẻ
1.03	Phạm Ngọc Tú									Chồng
1.04	Lê Minh Đức									Con
1.05	Phạm Tuấn Nghĩa									Con
1.06	Trần Thị Tiến									Chị gái
1.07	Trần Thị Tiên									Đã mất
1.08	Trần Phú Thái									Anh trai
1.09	Trần Bá Tiếp									Anh trai
1.10	Trần Hưng Tôn									Anh trai
1.11	Phạm Ngọc Tiến									Bố chồng
1.12	Trần Thị Thu									Mẹ chồng
1.13	Lại Thị Mai									Con dâu
1.14	Phan Đăng Nghệ									Anh rể
1.15	Nguyễn Xuân Hiền									Anh rể
1.16	Đào Thị Minh Châu									Chị dâu
1.17	Hà Thị Lan									Chị dâu
IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng										
1	Ông Nguyễn Tùng Phương		TV. HĐQT, Kế toán trưởng							
1.01	Nguyễn Hưng Đăng									Bố đẻ
1.02	Đỗ Thị Hoan									Mẹ đẻ
1.03	Nguyễn Thu Giang									Vợ
1.04	Nguyễn Phương Thảo Nguyễn									Con ruột
1.05	Nguyễn Hưng Việt									Con ruột
1.06	Nguyễn Mạnh Hùng									Bố vợ
1.07	Nguyễn Thị Thúy									Mẹ vợ
1.08	Lê Thân									Anh rể
1.09	Nguyễn Thị Lan Phương									Chị gái
V- Người có liên quan của Người được ủy quyền CBTT										
1	Ông Phạm Đình Lê	Như trên	Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật							
VI- Người có liên quan của Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty										
VII- Người có liên quan là doanh nghiệp, tổ chức										
1	Công Ty Cổ Phần Nhiệt Điện Phá Lại							11,311,657	10.61234%	Sở hữu trên 10% số cổ phần của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Số Cp sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc							18,299,281	17.16797%	Sở hữu trên 10% số cổ phần của Công ty
3	Tổng công ty Phát điện 1							39,062,236	36.6473%	Sở hữu trên 10% số cổ phần của Công ty



PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty/người nội bộ
I - Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:											
1	Nguyễn Hoàng Đạo		Chủ tịch HĐQT					11/11/20			
2	Ông Nguyễn Thanh Tùng	TK tại TPBank: TPBB000390	TVHĐQT, TGD					21/04/12			
3	Ông Nguyễn Văn Thịnh		TV. HĐQT					21/04/12			
4	Ông Nguyễn Văn Khóa		TV. HĐQT					21/04/12			
5	Ông Nguyễn Hồng Sơn		TV độc lập HĐQT					30/05/18			
6	Ông Trần Văn Được	1. TK tại SSI: 003C200417 2. TK tại VCBS: 009C014425	TV độc lập HĐQT					30/05/18			



7	Ông Đỗ Đức Hùng		TV.HĐQT					26/06/20		
---	-----------------	--	---------	--	--	--	--	----------	--	--

II - Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:

1	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Như trên								
2	Ông Phạm Đình Lê		Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật					08/7/2014		
3	Ông Phan Thế Chuyên	TK tại FPT S: 058C016861	Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh					01/05/18		

III - Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:

1	Lê Mai Hạnh		TB.KS					24/04/21		Bổ nhiệm chức danh thành viên BKS theo Nghị quyết số 507/NQ-VNPD-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2021
2	Nguyễn Minh Hải	058C033066						24/04/21		Bổ nhiệm chức danh thành viên BKS theo Nghị quyết số 507/NQ-VNPD-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2021
3	Nguyễn Thị Tuyết	058C027150	TV.BKS					23/04/16		
4	Đinh Thị Diễm Quỳnh		Thành viên					24/04/15		
5	Trần Tấn Nhật	001C502921	Thành viên					21/04/17		

6	Nguyễn Thị Nga		Thành viên BKS					11/11/20	24/04/21	Miễn nhiệm chức danh TV BKS theo Nghị quyết số 507/NQ- VNPD-HĐQT ngày 24/4/2021	
7	Trần Thị Minh Trung	058C027097	Trưởng ban					21/04/17	24/04/21	Miễn nhiệm chức danh TV BKS theo Nghị quyết số 507/NQ- VNPD-HĐQT ngày 24/4/2021	
IV - Người có liên quan của cổ đông nội bộ là TP Kiểm toán nội bộ											
1	Trần Thị Minh Trung	058C027097	TP.KTNB					15/05/21		Bổ nhiệm TP Kiểm toán Nội bộ theo Quyết định số 612/QĐ- VNPD ngày 12/5/2021	
IV - Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng											
1	Ông Nguyễn Tùng Phương		TV. HĐQT, Kế toán trưởng					08/07/14		Miễn nhiệm chức danh TV HĐQT theo Nghị quyết 1495/NQ-VNPD- HĐQT ngày 11/11/2020	
V - Người có liên quan của Người được uỷ quyền CBTT											
1	Ông Phạm Đình Lê	Như trên	Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật								
VI - Người có liên quan của Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty											
VII - Người có liên quan là doanh nghiệp, tổ chức											
1	Công Ty Cổ Phần Nhiệt Điện Phả Lại							30/08/11			Sở hữu trên 10% số cổ phần của Công ty



2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc							24/09/14			Sở hữu trên 10% số cổ phần của Công ty
3	Tổng công ty Phát điện 1							26/04/13			Sở hữu trên 10% số cổ phần của Công ty